

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ của các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực Dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền, địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-BD TTG ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Dân tộc và Tôn giáo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 36/TTr-SDTTG ngày 13 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính nội bộ của các cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực Dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Dân tộc và Tôn giáo theo Quyết định số 800/QĐ-BD TTG ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành:

1. Kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với thủ tục hành chính nội bộ “Phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030”.

2. Kể từ ngày ký đối với thủ tục hành chính nội bộ “Phê duyệt danh sách xã, thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Phòng HC-TC;
- Lưu: VT, NC, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
TRONG LĨNH VỰC DÂN TỘC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên TTHC	Cách thức thực hiện Địa điểm	Cơ quan tiếp nhận	Cơ quan thực hiện	Cơ quan có thẩm quyền quyết định	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
Thủ tục hành chính nội bộ được công bố theo Quyết định số 800/QĐ-BDTTG ngày 07/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo									
1	Phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026-2030	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính - Trục tuyến qua trực liên thông văn bản	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Dân tộc và Tôn giáo, UBND Cấp xã	Ủy ban nhân dân tỉnh	- Cấp tỉnh: Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ báo cáo hợp lệ của UBND cấp xã. - Bộ Dân tộc và Tôn giáo: Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ báo cáo hợp lệ của UBND cấp tỉnh.	Không	Nghị định số 255/2025/NĐ-CP ngày 29/9/2025 của Chính Phủ	Cấp xã, cấp tỉnh, cấp Trung ương
2	Phê duyệt danh sách xã, thôn, tỉnh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II,	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua bưu chính - Trục tuyến qua trực liên thông văn bản	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Dân tộc và Tôn giáo, UBND Cấp xã	Ủy ban nhân dân tỉnh	- Cấp xã: Lập báo cáo kết quả xác định, phân định gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Không	Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2025)	Cấp xã, cấp tỉnh, cấp Trung ương

STT	Tên TTHC	Cách thức thực hiện Địa điểm	Cơ quan tiếp nhận	Cơ quan thực hiện	Cơ quan có thẩm quyền quyết định	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
	III giai đoạn 2026-2030					- Cấp tỉnh: Lập báo cáo kết quả xác định, phân định gửi Bộ Dân tộc và Tôn giáo trong thời hạn 45 ngày làm việc. - Bộ Dân tộc và Tôn giáo: Trong thời gian 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ báo cáo, kết quả xác định, phân định của các địa phương.			
Tổng cộng: 02 TTHC									